

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

a) Tên dự toán: Mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ công tác thu phí và chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan Thị hành án dân sự thành phố năm 2026.

b) Tên gói thầu: Mua sắm hàng hóa.

c) Địa điểm dự án: Thị hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Số 674 đường Núi Thành, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng.

d) Thời gian thực hiện gói thầu: 10 ngày.

e) Nguồn vốn: Nguồn kinh phí không thường xuyên.

f) Giá gói thầu: 1.682.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, sáu trăm tám mươi hai ngàn đồng) đã bao gồm thuế VAT, chi phí lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, kiểm định (nếu có).

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a. Yêu cầu về kỹ thuật hàng hóa

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu.

Thông số kỹ thuật của hàng hóa phải tuân thủ các thông số kỹ thuật được nêu tại Bảng số 01 dưới đây:

Bảng số 01: Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa

STT	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật
01	Máy vi tính để bàn	Máy vi tính để bàn được sản xuất và lắp ráp đồng bộ thương hiệu của một nhà sản xuất, sản xuất từ năm 2025. Có đầy đủ nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, chế độ bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất: - Bộ vi xử lý: Intel core I5 thế hệ thứ 13. - Bộ nhớ: 16 GB. - Lưu trữ: 256GB SSD. - Kết nối mạng: Mạng: LAN 1 GbE (ưu tiên có 2.5 GbE), Wi-Fi 6/6E + BT 5.x. - Màn hình: 23.8 inch, độ phân giải Full HD. - Hệ điều hành: Windows 11.



02	Máy vi tính xách tay	<p>Máy vi tính xách tay được sản xuất và lắp ráp đồng bộ thương hiệu của một nhà sản xuất, sản xuất từ năm 2026.</p> <p>Có đầy đủ nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, chế độ bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất:</p> <p>Windows 11 Home bản quyền. Intel Core i7 thế hệ 13 hoặc Ultra 7. Bộ nhớ: $\geq 16\text{GB}$. Ổ cứng: $\geq 512\text{GB}$. Màn hình: ≥ 13 inch FHD. Có tối thiểu 02 cổng USB 3.2; Universal Audio jack, line out, HDMI; Wifi, Bluetooth... USB Optical Mouse.</p>
03	Máy in	<p>Máy in, sản xuất từ năm 2025. Có đầy đủ nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, có tài liệu hướng dẫn sử dụng và chế độ bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khổ giấy A4. - Bộ nhớ: 128MB RAM. - Tốc độ: 28 trang/phút. - Tự động đảo giấy, in 02 mặt. - Kết nối: USB 2.0, Ethernet; khuyến nghị có Wi-Fi.

Bảng số 02: Hình ảnh của hàng hóa

STT	Tên hàng hóa
1	Máy vi tính để bàn
2	Máy vi tính xách tay
3	Máy in

Ghi chú:

- Hàng hóa nêu trên đã bao gồm đầy đủ các vật tư, phụ kiện kèm theo (nếu có) đảm bảo yêu cầu sử dụng của chủ đầu tư.
- Giá hàng hóa đã bao gồm thuế, phí và tất cả các chi phí khác có liên quan.
- Nhà thầu chào hàng hóa phải đảm bảo ghi rõ ký mã hiệu (nhãn mác sản phẩm), nguồn gốc, xuất xứ, hãng sản xuất và kèm theo catalog bản gốc thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của Vật tư, vật liệu, phụ kiện và hàng hóa.
- Nhãn hiệu, mã hiệu hàng hóa nêu trong E-HSMT (nếu có) chỉ mang tính tham khảo và minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa, không phải tiêu chuẩn đánh giá, nhà thầu có thể dự thầu hàng hóa của hãng khác. Trường hợp nhà thầu có nhãn hiệu khác so với E-HSMT thì nhà thầu phải đảm bảo hàng hóa dự thầu có đặc tính kỹ thuật, có tính năng sử dụng tương đương hoặc tốt hơn và phải đảm bảo tính tương thích.

11
 12
 13
 14
 15
 16
 17
 18
 19
 20
 21
 22
 23
 24
 25
 26
 27
 28
 29
 30
 31
 32
 33
 34
 35
 36
 37
 38
 39
 40
 41
 42
 43
 44
 45
 46
 47
 48
 49
 50
 51
 52
 53
 54
 55
 56
 57
 58
 59
 60
 61
 62
 63
 64
 65
 66
 67
 68
 69
 70
 71
 72
 73
 74
 75
 76
 77
 78
 79
 80
 81
 82
 83
 84
 85
 86
 87
 88
 89
 90
 91
 92
 93
 94
 95
 96
 97
 98
 99
 100

- “Tương đương” có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thiết kế công nghệ, tiêu chuẩn công nghệ là tương đương với các hàng hóa đã nêu trên.

1.3. Các yêu cầu khác

1.3.1. Yêu cầu về cách ghi ký mã hiệu, nhà sản xuất, nước sản xuất.

Nhà thầu ghi rõ và đầy đủ ký mã hiệu (nhãn hiệu, model), nhà sản xuất, nước sản xuất của hàng hóa (có bao gồm cụ thể Vật tư, vật liệu, phụ kiện) chào thầu, đảm bảo hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng có thể phân biệt và truy xuất được.

Đối với loại hàng hóa sản xuất trong nước chưa có ký mã hiệu thì nhà thầu đặt ký hiệu theo tên nhà sản xuất.

Trong hồ sơ dự thầu, nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ, thương hiệu, quy cách, tính năng kỹ thuật hàng hóa chào thầu theo Biểu 1 dưới đây.

Biểu 1

STT	Tên vật liệu, vật tư, sản phẩm, thiết bị	Thương hiệu	Nhãn hiệu	Mã hiệu	Nhãn hàng hóa	Hãng sản xuất, nước sản xuất	Nhà cung ứng	Tiêu chuẩn chất lượng	Quy cách, đặc tính kỹ thuật cơ bản
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)

1.3.2. Yêu cầu chất lượng của hàng hóa: Nhà thầu cung cấp bảng mô tả thông số kỹ thuật của tất cả hàng hóa chào thầu của nhà thầu. Trường hợp nhà thầu chào hàng hóa có thông số kỹ thuật khác thông số kỹ thuật mời thầu thì nhà thầu phải có bảng đối chiếu so sánh thông số kỹ thuật chào thầu đảm bảo đáp ứng thông số kỹ thuật mời thầu và kèm theo giải trình để chứng minh thông số kỹ thuật chào thầu là đáp ứng.

1.3.3. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, gồm:

- Thuyết minh chi tiết phương án, giải pháp kỹ thuật cung ứng, lắp đặt và bàn giao sản phẩm bảo đảm chất lượng và đạt yêu cầu của hồ sơ mời thầu.
- Khả năng bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác sẵn sàng khắc phục sự cố khi có yêu cầu của chủ đầu tư trong vòng 24h.
- Hướng dẫn sử dụng: Tài liệu, kế hoạch hướng dẫn sử dụng đối với các máy móc thiết bị.

1.3.4. Các cam kết của nhà thầu về sản phẩm dự thầu:

- Bản cam kết của nhà thầu về cung cấp bản sao tờ khai hải quan, vận đơn, packing list đối với hàng hóa, thiết bị nhập khẩu đi kèm hàng hóa khi thực hiện hợp đồng.
- Cam kết thiết bị dự thầu là sản phẩm đồng bộ kèm theo đầy đủ phụ kiện và có bảo hành của nhà sản xuất.

- Cam kết hàng hóa khi vận chuyển đến địa điểm giao hàng phải được đóng gói nguyên đai, nguyên kiện theo đúng quy định của nhà sản xuất.

- Cam kết chính sách đổi trả, thay thế vật tư, hàng hóa bị hư hỏng, bị lỗi, không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật trong quá cung cấp mà không phải do lỗi của chủ đầu tư.

- Trong trường hợp Khi có nghi ngờ về chất lượng hàng hóa cung cấp, cần phải kiểm tra, thử nghiệm theo quy định pháp luật. Nhà thầu Cam kết cung cấp mẫu hàng hóa để kiểm tra và thử nghiệm theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Cam kết thời gian bảo hành, sử dụng đối với hàng hoá dự thầu tối thiểu là 36 tháng tính từ thời điểm ký biên bản nghiệm thu hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng và nhà thầu phải bảo hành thiết bị theo đúng quy định của nhà sản xuất.

1.3.5. Các yêu cầu khác

- Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu cung cấp mẫu hàng hóa để kiểm tra và thử nghiệm trong trường hợp nghi ngờ về chất lượng hàng hóa cung cấp, cần kiểm tra, thử nghiệm theo quy định pháp luật khi thương thảo hợp đồng. Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có kiểm tra về nhãn hiệu, nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa; thử nghiệm kiểm tra về thông số kỹ thuật của hàng hoá.

- Mẫu hàng hoá khi kiểm tra, thử nghiệm không đảm bảo yêu cầu thông số kỹ thuật của E-HSĐT với sai sót nghiêm trọng không khắc phục được thì hồ sơ dự thầu của nhà thầu bị loại.

- Nhà thầu phải đảm bảo tính chính xác của các thông tin về hàng hoá do mình cung cấp, Chủ đầu tư có quyền từ chối không chấp nhận hàng hoá không có nguồn gốc rõ ràng hoặc có nguồn gốc không đúng với cam kết trong E-HSMT.

- Khi có yêu cầu về bảo hành, Nhà thầu phải cử cán bộ quản lý trực tiếp liên hệ ngay với chủ đầu tư, đơn vị sử dụng để tiến hành kế hoạch thực hiện công tác bảo hành trong thời gian không chậm quá 24 giờ kể từ khi được yêu cầu của Chủ đầu tư. Nếu hết thời gian này mà Nhà thầu chưa tiến hành thực hiện công tác bảo hành các sai sót hoặc có tiến hành nhưng không đáp ứng theo yêu cầu thì Chủ đầu tư có quyền thuê nhà thầu khác thực hiện. Toàn bộ kinh phí thuê này do nhà thầu chi trả.

1.3.6. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Chủ đầu tư, Bên mời thầu hoặc đại diện Chủ đầu tư thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa trong các trường hợp sau:

- Hàng hóa cung cấp trước khi lắp đặt .
- Khi có nghi ngờ về chất lượng hàng hóa cung cấp được lắp đặt.
- Vận hành chạy thử trước trước khi nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.
- Đối với những hàng hóa được thay thế khi thực hiện bảo hành của nhà thầu.

Mục 2. Bản vẽ

TH
DU
KUN
ĐA

“Không có bản vẽ”:

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

Công tác lắp đặt do Nhà thầu chủ động thực hiện đúng tiến độ và thời gian đã cam kết trong hợp đồng. Công tác lắp đặt tuyệt đối phải tuân thủ theo đúng yêu cầu quy trình, quy phạm an toàn và các yêu cầu do cán bộ giám sát kỹ thuật Chủ đầu tư đề ra.

- Yêu cầu về lắp đặt hàng hoá:
- + Thi công đúng quy định.
- + Có biện pháp đảm bảo an toàn cho công nhân trong quá trình lắp đặt.
- + Có biện pháp bảo vệ sản phẩm sau khi hoàn thành.
- + Cung cấp hệ thống giàn giáo hoặc các biện pháp khác phục vụ cho thi công lắp đặt.
- Làm sạch bề mặt sản phẩm sau khi hoàn thành công việc.
- Chuẩn bị các công việc cần thiết phục vụ công tác nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng.
- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm bảo hành.
- Có giải pháp thay thế trong thời gian bảo hành.

